

UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **468** /SYT-NVY
V/v đóng góp ý kiến dự thảo Kế hoạch
Lập hồ sơ sức khỏe điện tử.

Bắc Giang, ngày **04** tháng 4 năm 2017

KHẨN

Kính gửi:


- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Chi nhánh Viettel Bắc Giang.

Thực hiện Công văn số 742/UBND-KGVX ngày 17 tháng 3 năm 2017 về việc triển khai thực hiện ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ, trong đó có giao ngành y tế chủ trì phối hợp với các cơ quan tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch triển khai thực hiện việc lập hồ sơ điện tử quản lý sức khỏe người dân.

Hiện nay, Sở Y tế đã xây dựng xong dự thảo Kế hoạch Lập hồ sơ, khám, quản lý sức khỏe cho người dân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Để kế hoạch được hoàn thiện trước khi trình UBND tỉnh, Sở Y tế đề nghị các cơ quan, đơn vị đóng góp ý kiến bằng văn bản về các nội dung nêu trong bản dự thảo.

Ý kiến đóng góp của đơn vị xin gửi về Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ Y) chậm nhất là ngày 07/4/2017 để kịp tổng hợp trình UBND tỉnh.

Xin trân trọng cảm ơn!

(Gửi kèm theo dự thảo Kế hoạch lập hồ sơ, khám, quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang) 

Nơi nhận:

- Lưu: VT, NVY.

Bản điện tử:

- Như trên;

- Lãnh đạo Sở.



Ông Thế Viên

Số: /KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng năm 2017

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH

Lập hồ sơ, khám, quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Thực hiện Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt đề án xây dựng và phát triển mạng lưới Y tế cơ sở trong tình hình mới;

Thực hiện sự chỉ đạo của Đồng chí Vũ Đức Dam, Phó Thủ tướng Chính phủ về quản lý sức khỏe toàn dân, UBND tỉnh Bắc Giang xây dựng kế hoạch lập hồ sơ, khám, quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Thiết lập hồ sơ quản lý sức khỏe cho từng người dân; để mọi người dân đều được quản lý, theo dõi, chăm sóc sức khỏe ban đầu; được tư vấn sức khỏe; được điều trị hoặc được chuyển tuyến phù hợp khi có bệnh.

2. Phát huy tối đa hiệu quả của hệ thống y tế cơ sở hiện có; nâng cao năng lực chuyên môn của nhân viên y tế cơ sở, tăng cường y tế dự phòng, đồng thời góp phần giảm quá tải cho bệnh viện tuyến trên.

3. Thiết lập hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý sức khỏe, theo dõi tình hình bệnh tật và chăm sóc sức khỏe cho người dân tỉnh Bắc Giang gắn với bảo hiểm y tế toàn dân.

II. NỘI DUNG

1. Lập hồ sơ sức khỏe cho từng người dân

Sử dụng các thông tin sẵn có từ dữ liệu của huyện, thành phố Bắc Giang và thông qua khám sức khỏe cho người dân để xác định những thông tin cơ bản về tình trạng sức khỏe, bệnh tật trong hồ sơ. Thực hiện cập nhật, bổ sung thông tin sức khỏe và bệnh tật của những người đã khám chữa bệnh vào hồ sơ sức khỏe cá nhân.

Đối tượng lập hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân: Toàn bộ người dân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Phân loại đối tượng thành các nhóm:

- Trẻ em dưới 6 tuổi.
- Học sinh: Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông.
- Sinh viên: Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp và dạy nghề.
- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị nhà nước, tổ chức xã hội, xí nghiệp, doanh nghiệp.

- Người cao tuổi, hưu trí: Người cao tuổi từ 60 tuổi trở lên, người nghỉ hưu, hưởng BHXH hàng tháng.

- Người dân lao động tự do, nội trợ, buôn bán nhỏ, thợ xây, giúp việc và các đối tượng còn lại khác.

2. Thực hiện khám sức khỏe cho từng người dân

Tổ chức khám sức khỏe (khám lần đầu và khám định kỳ mỗi năm một lần) cho từng người dân. Tổng hợp thông tin sức khỏe của người dân theo từng nhóm đối tượng để chăm sóc, theo dõi và quản lý theo 3 phương thức sau:

2.1. Nhóm 1: Khám tại Trạm Y tế gồm các đối tượng:

+ Trẻ em dưới 6 tuổi không đến trường mầm non.

+ Người cao tuổi, hưu trí.

+ Người dân lao động tự do và người khác.

2.2. Nhóm 2: Khám tại các trường học gồm các đối tượng:

+ Trẻ em dưới 6 tuổi học ở trường mầm non.

+ Học sinh các trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông.

+ Sinh viên.

2.3. Nhóm 3: Khám tại các cơ quan, đơn vị:

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

Những trường hợp đã khám sức khỏe trong vòng một năm thì không cần khám lại, chỉ cập nhật kết quả khám vào Hồ sơ sức khỏe để quản lý tại các Trạm Y tế (Nếu kết quả khám sức khỏe định kỳ thiếu dữ liệu quản lý sẽ khám bổ sung).

- Các đối tượng khi khám sức khỏe nếu phát hiện có bệnh thì được tư vấn điều trị tại Trạm y tế hoặc chuyển tuyến theo quy định.

3. Thực hiện tư vấn chăm sóc sức khỏe

Trên cơ sở xác định rõ tiền sử bệnh tật gia đình, tiền sử bệnh tật cá nhân, xác định yếu tố nguy cơ đến sức khỏe của cá nhân, các cơ sở y tế thực hiện:

- Tư vấn phòng bệnh (các bệnh truyền nhiễm, tiêm chủng mở rộng, uống Vitamin A, phòng chống các bệnh không lây nhiễm...), khám định kỳ theo dõi, chăm sóc sức khỏe.

- Tư vấn về dinh dưỡng, chế độ sinh hoạt, luyện tập thể thao, dân số - kế hoạch hóa gia đình, vệ sinh môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm ...

- Tư vấn điều trị tại Trạm Y tế hoặc chuyển tuyến khám, điều trị đạt hiệu quả cho người dân.

4. Xây dựng, tích hợp, quản lý các nguồn dữ liệu hồ sơ sức khỏe

- Xây dựng phần mềm quản lý và hồ sơ sức khỏe điện tử để quản lý, bảo đảm liên thông, đồng bộ, gắn với hệ thống giám định thanh toán bảo hiểm y tế (theo phần mềm Quản lý sức khỏe của Viettel Chi nhánh Bắc Giang).

- Tích hợp dữ liệu về sức khỏe từ các chương trình mục tiêu, các hệ thống thông tin quản lý bệnh truyền nhiễm, không lây nhiễm, tai nạn thương tích, hệ thống thông tin tiêm chủng vào hồ sơ quản lý sức khỏe điện tử, thông qua phần mềm quản lý sức khỏe. Tổ chức hệ thống, cập nhật thông tin, sức khỏe của người dân khi đi khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở y tế.

- Hồ sơ sức khỏe phải đảm bảo tính bao mật, cá nhân được cấp một mã cá nhân (ID) để xem thông tin về sức khỏe của mình, chỉ có cá nhân mới có quyền cho bác sỹ xem thông tin về sức khỏe của mình để phục vụ cho khám và điều trị bệnh. Hồ sơ sức khỏe được triết xuất các thông tin phục vụ công tác quản lý y tế cộng đồng.

5. Tăng cường nâng cao năng lực Trạm Y tế thực hiện khám chữa bệnh, quản lý sức khỏe người dân

5.1. Bố trí đủ cán bộ theo vị trí việc làm tại trạm y tế, tổ chức tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ, kết hợp với luân chuyên nhân viên y tế giữa huyện và xã để đảm bảo các trạm y tế đủ năng lực thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch này.

5.2. Đầu tư cơ sở vật chất khám chữa bệnh ban đầu, quản lý hồ sơ sức khỏe người dân.

5.3. Tăng cường công tác tư vấn dự phòng nâng cao sức khỏe.

5.4. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, năng lực cán bộ tại y tế cơ sở.

6. Tổ chức tuyên truyền, vận động

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức của người dân về lợi ích của việc quản lý sức khỏe, phòng bệnh, điều trị ngay từ ban đầu và tham gia bảo hiểm y tế cho mỗi người dân.

7. Thời gian thực hiện

7.1. Năm 2017

7.1.1. Làm thí điểm huyện Yên Thế.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 5 năm 2017 đến hết tháng 31/12 /2017.

- Hoàn thành việc lập hồ sơ sức khỏe cá nhân, tổ chức khám sức khỏe lần đầu cho người dân, cập nhật dữ liệu đối với những người đã được khám sức khỏe, khám bệnh tại huyện Tân Yên và Yên Thế.

7.1.2. Đối với các huyện còn lại và thành phố Bắc Giang: tổ chức thăm đơn vị thí điểm, sau đó xây dựng kế hoạch cụ thể, phê duyệt triển khai từ năm 2018, phấn đấu đến 31/12/ 2020 sẽ hoàn thành 100% người dân được lập hồ sơ quản lý sức khỏe.

7.2. Năm 2018 -2020

- Đánh giá kết quả triển khai thực hiện năm 2017, kinh nghiệm hay, giải pháp tốt cần được nhân rộng, khắc phục những tồn tại, đề chi đạo thực hiện.

- Phần đầu triển khai các huyện, thành phố còn lại và hoàn thành vào 31/12/2020.

- Hàng năm báo cáo kết quả về UBND tỉnh để theo dõi, đánh giá và có chỉ đạo cụ thể.

8. Kinh phí

8.1. Kinh phí lập hồ sơ, khám, quản lý sức khỏe cho người dân

- Kinh phí xây dựng phần mềm quản lý sức khỏe; quản trị mạng phần mềm quản lý sức khỏe:

- Tập huấn chuyên môn, hội thảo, tuyên truyền, vận động, in ấn tài liệu, tờ rơi...

- Công khám, quản lý sức khỏe,

- Bồi dưỡng công tác viên mời khám,

- Nhập số liệu khám quản lý sức khỏe, thuê máy tính nhập số liệu

- Vật tư tiêu hao cho xét nghiệm, siêu âm

- Mua sắm trang thiết bị, máy tính, máy in phục vụ quản lý sức khỏe tại các cơ sở y tế

- Văn phòng phẩm, điện, nước, xăng xe, thuê mướn ô tô vận chuyển đoàn khám...

8.2. Nguồn kinh phí

8.2.1. Ngân sách nhà nước

a) Kinh phí địa phương:

- UBND tỉnh:

+ Kinh phí xây dựng phần mềm và quản trị phần mềm hàng năm;

+ Kinh phí hỗ trợ cho cán bộ không hưởng lương tham gia (công tác viên dân số, nhân viên y tế thôn bản....)

+ Kinh phí in Hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân theo mẫu của BHYT (lần đầu)

+ Đầu tư, nâng cấp máy vi tính, máy in của Trạm y tế

- UBND huyện, xã:

+ Kinh phí tuyên truyền vận động;

+ Hỗ trợ tổ chức các buổi khám

+ Tập huấn

+ Kinh phí nhập liệu sau khi khám

b) Quỹ BHYT: thanh toán chi phí Khám bệnh trong chăm sóc sức khỏe (khám lâm sàng, định nhóm máu, siêu âm tổng quát) theo mức giá quy định trong gói dịch vụ y tế cơ bản

8.2.2. Nguồn kinh phí hợp pháp khác.

8.3. Tổng kinh phí thực hiện: 279,9 tỷ đồng

Trong đó:

- + Nguồn BHYT: 232,6 tỷ đồng
- + Ngân sách địa phương: 47,3 tỷ đồng.

Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Bảo hiểm xã hội tỉnh thống nhất, báo cáo UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Là cơ quan thường trực, xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết từng nội dung để triển khai đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng. Hướng dẫn các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch.

- Tham mưu với UBND tỉnh kiện toàn Ban chỉ đạo CSSKND của tỉnh và tham mưu Ban Chỉ đạo tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức tuyên truyền về công tác quản lý sức khỏe gắn với mục tiêu Bảo hiểm y tế toàn dân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Tập trung huy động lực lượng ngành Y tế tổ chức triển khai lập hồ sơ, khám sức khỏe lần đầu và thực hiện quản lý sức khỏe toàn dân trên địa tỉnh.

- Phối hợp Sở Tài chính, Bảo hiểm xã hội tỉnh xây dựng dự toán và đề xuất nguồn kinh phí với UBND tỉnh để triển khai thực hiện.

- Phối hợp các đơn vị chức năng tổ chức tuyên truyền về mục đích, lợi ích và trách nhiệm của các cấp, các ngành và mỗi người dân trong quản lý sức khỏe người dân.

- Tổ chức các lớp đào tạo, đào tạo lại, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, chuyên môn để triển khai hiệu quả kế hoạch khám quản lý sức khỏe người dân.

- Tổ chức giám sát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện, tổng hợp báo cáo kết quả về UBND tỉnh và Bộ Y tế theo quy định.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh đề xuất UBND tỉnh phê duyệt kinh phí để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch này: hướng dẫn UBND các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn sử dụng kinh phí cho hoạt động về quản lý sức khỏe người dân sau khi được phê duyệt.

3. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Y tế đề xuất UBND tỉnh sử dụng Quỹ Bảo hiểm Y tế theo quy định để thực hiện Kế hoạch này gắn với mục tiêu đẩy mạnh tin học hóa giám định BHYT để tiết kiệm, tránh thất thoát và tăng diện bao phủ bảo hiểm y tế. Có trách nhiệm cân đối quỹ khám chữa bệnh BHYT đảm bảo tiến độ thực hiện kế hoạch đã đề ra.

- Cung cấp, chia sẻ cơ sở dữ liệu sẵn có về người dân, hộ gia đình với Sở Y tế để lập Hồ sơ sức khỏe, bao đảm an toàn thống nhất và tiết kiệm.

- Chỉ đạo đơn vị thực hiện việc kết nối hệ thống giám định BHYT tại y tế cơ sở, tích hợp vào hệ thống quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động người dân và toàn xã hội tích cực tham gia BHYT.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan triển khai xây dựng phần mềm quản lý sức khỏe cá nhân cho nhân dân trình UBND tỉnh phê duyệt; đề xuất các thiết bị tin học cần thiết cho y tế cơ sở để quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử cho từng cá nhân.

- Chỉ đạo và huy động máy móc, trang thiết bị và nhân lực thực hiện công tác nhập dữ liệu sau khi khám.

- Chỉ đạo tổ chức tập huấn cho các đối tượng về khai thác, sử dụng phần mềm quản lý sức khỏe cho người dân.

- Chỉ đạo và hướng dẫn hệ thống thông tin cơ sở tăng cường thông tin tuyên truyền về công tác quản lý sức khỏe cá nhân, khám, lập hồ sơ sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ và tham gia BHYT toàn dân.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các trường thuộc hệ thống giáo dục phối hợp các cơ sở y tế tổ chức khám và lập hồ sơ sức khỏe cho đối tượng là học sinh theo đúng Kế hoạch đề ra.

6. Công an tỉnh

- Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn cung cấp các dữ liệu dân cư cho Trung tâm y tế để đồng nhất các dữ liệu sức khỏe cá nhân trong dữ liệu dân cư chung của tỉnh.

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an ninh trật tự tại các điểm khám sức khỏe cho nhân dân trên địa bàn.

7. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

Chỉ đạo các doanh nghiệp trực thuộc phối hợp với cơ sở y tế để triển khai các nội dung về lập hồ sơ quản lý sức khỏe cho cán bộ, công nhân.

8. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các trường học Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp đóng trên địa bàn

Chủ động xây dựng kế hoạch khám, lập hồ sơ sức khỏe của cơ quan đơn vị mình; phối hợp các đơn vị y tế trên địa bàn thực hiện khám và lập hồ sơ sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ cho các bộ, công chức viên chức người lao động.

9. Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

- Tăng cường lượng phát sóng, số lượng tin, bài, ảnh và nâng cao chất lượng tuyên truyền, truyền thông để người dân hiểu rõ lợi ích và tham gia tích

cực công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân trên địa bàn huyện, tăng độ bao phủ BHYT theo lộ trình đã được phê duyệt

- Tuyên truyền cho người dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của việc khám, tư vấn và quản lý sức khỏe để vận động 100% người dân tham gia thực hiện.

10. Chi nhánh Viettel Bắc Giang

- Phối hợp với Sở Y tế xây dựng phần mềm, tích hợp, quản lý và hồ sơ sức khỏe điện tử để quản lý, bảo đảm liên thông, đồng bộ, gắn với hệ thống giám định thanh toán bảo hiểm y tế.

- Tổ chức tập huấn về khai thác, sử dụng phần mềm quản lý sức khỏe.

- Hồ sơ sức khỏe được triết xuất các thông tin phục vụ công tác quản lý y tế cộng đồng.

11. Ủy ban nhân dân huyện/thành phố

- Căn cứ Kế hoạch của của tỉnh, xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết của huyện/thành phố để tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trực tiếp chỉ đạo thực hiện các nội dung Kế hoạch, tăng cường giám sát, kiểm tra, đôn đốc.

- Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã/phường/thị trấn tổ chức điều tra, phân loại đối tượng khám sức khỏe để khám và lập hồ sơ sức khỏe cá nhân cho toàn bộ người dân trên địa bàn huyện/thành phố.

- Có kế hoạch hỗ trợ kinh phí phục vụ cho công tác quản lý sức khỏe người dân theo hộ gia đình. Tiếp tục đầu tư củng cố cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Trạm Y tế xã và chỉ đạo các cơ quan liên quan tăng độ bao phủ BHYT theo lộ trình đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Chỉ đạo các xã/thị trấn kiện toàn Ban Chỉ đạo và xây dựng kế hoạch thực hiện; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động đảm bảo 100% người dân trên địa bàn huyện tham gia khám, lập hồ sơ sức khỏe và tham gia BHYT toàn dân.

Trong quá trình thực hiện, các đơn vị thường xuyên báo cáo UBND tỉnh (gửi Sở Y tế tổng hợp) khó khăn, vướng mắc để kịp thời chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;

- Đ/c Bí thư tỉnh ủy;

Bản điện tử:

- TT Tỉnh ủy;

- Chủ tịch tỉnh;

- Các Phó Chủ tịch tỉnh;

- Bộ Y tế;

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;

- Báo Bắc Giang, Đài PTTT tỉnh;

- UBND huyện TP;

- Lưu: VT, KGVN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Ánh Dương

DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

| STT | Nội dung | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền |
|------------|--|---------------------------------|----------------|------------------------|
| 1 | Khám sức khỏe theo quy định: Khám lâm sàng, định nhóm máu và Siêu âm tổng quát (86.5% dân số BHYT) | 1.427.250 | 163.000 | 232.641.750.000 |
| | Khám sức khỏe theo quy định: Khám lâm sàng, định nhóm máu và Siêu âm tổng quát (Người dân không có BHYT) | 222.750 | 163.000 | 36.308.250.000 |
| 2 | In hồ sơ quản lý sức khỏe | 1.650.000 | 2.000 | 3.300.000.000 |
| 3 | Kinh phí thuê phần mềm/tháng*12 tháng | 2.760 | 650.000 | 1.794.000.000 |
| 4 | Kinh phí đầu tư, mua máy vi tính, máy in | 230 | 15.000.000 | 3.450.000.000 |
| 5 | Kinh phí hỗ trợ cộng tác viên dân số, y tế thôn bản hỗ trợ vận động, mời người dân đến khám (ngày công: mỗi xã khám 10 | 50.000 | 50.000 | 2.500.000.000 |
| 6 | Chi phí cập nhật số liệu vào máy tính lần đầu | | | 0 |
| 7 | In giấy mời cho từng HGD | UBND huyện/TP chịu trách nhiệm. | | |
| | Tổng cộng | | | 279.994.000.000 |

Ghi chú: Đơn giá KCB theo TT 37.